| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**<br>Bản án số: 103/2026/HS - ST<br>Ngày 21 - 5 - 2026 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Quyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Văn Nam và ông Nguyễn văn Quýt.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lưu Đức Giang – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hưng Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2026/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

**1. Lò Văn Q**, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT: Bản P C H SL; nơi ở hiện nay: thôn Minh Khai, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên; Số CCCD: 014084007528; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 11/12; Dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Thoản và bà Lò Thị Sinh; Vợ Lò Thị Quy (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án : Không.

Tiền sự: Ngày 13/9/2023 bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (nay là TAND khu vực 4 - Hưng Yên) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (chấp hành xong ngày 16/3/2025).

Nhân thân: Ngày 28/11/2018, bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (nay là TAND khu vực 4 - Hưng Yên) xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong ngày 31/10/2019).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2026, chuyển tạm giam từ ngày 12/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Hưng Yên – Có mặt.

**2. Vì Văn H,** sinh năm 1988; nơi ĐKHKTT: A M L S SL; nơi ở hiện nay: thôn Minh Khai, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên; Số CCCD: 014088010346; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 5/12; Dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn Piến (đã chết) và bà Hoàng Thị Chóm (đã chết); Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/01/2020, bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (Ngày 08/02/2021 đã chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2026, chuyển tạm giam từ ngày 12/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Hưng Yên - Có mặt.

**** Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo***: Bà Đỗ Thị Ánh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên - Có mặt.

***Những người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Mạnh S sinh năm 1985; Trú tại: M K N Q H Y– Vắng mặt.

- Anh Phùng Xuân C, sinh năm 1982; Trú tại: M K N Q H Y– Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 09/01/2026, tại trục đường thôn Minh Khai, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hưng Yên phối hợp với Công an xã Như Quỳnh bắt quả tang Vì Văn H, sinh năm 1988 ở A M L S SL, chỗ ở hiện tại: M K N Q H Yđang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ: Thu trên người H 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu MT1); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s màu đen, bên trong lắp sim số 0981.315.904. H khai nhận chất màu trắng dạng cục và bột bị thu giữ nêu trên là ma túy loại Heroin, H mua của Lò Văn Q, sinh năm 1984 ở Bản P C H SL hiện đang ở tại thôn Minh Khai, xã Như Quỳnh với giá 200.000 đồng vào sáng ngày 09/01/2026, mục đích mua để sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành triệu tập Lò Văn Q để làm rõ nguồn gốc ma túy đã bán cho H. Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép ma túy cho H vào ngày 09/01/2026, đồng thời tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 túi nilon màu xanh bên trong có: 03 gói nilon màu vàng và 02 gói nilon màu trắng, trong các gói nilong đều chứa chất kết tinh màu trắng dạng cục và bột; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa mảnh viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu MT2) và thu giữ của Q số tiền 200.000 đồng.

Cùng ngày 09/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vì Văn H, không thu giữ được đồ vật tài liệu gì; khám xét chỗ ở của Lò Văn Q thu giữ: 01 cân điện tử màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 900.000 đồng, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 114/KL-KTHS ngày 12/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu MT1 thu giữ của Lò Văn H là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,312 gam; Mẫu chất dạng mảnh viên nén màu hồng trong niêm phong ghi ký hiệu MT2 thu giữ của Lò Văn Q là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,068 gam; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 01 gói nilon màu trắng niêm phong ghi ký hiệu MT2, không phải là ma túy, có khối lượng là 0,110 gam; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột

trong 01 gói nilon màu trắng và 03 gói nilon màu vàng trong niêm phong ghi ký hiệu MT2, là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,600 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 115/KL- KTHS ngày 13/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu của Vì Văn H gửi giám định; Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu của Lò Văn Q gửi giám định.

Q khai nhận: Số ma túy bán cho H và bị Cơ quan điều tra thu giữ là do Q mua của nam thanh niên khoảng 37-38 tuổi vào ngày 08/01/2026 tại khu vực cánh đồng xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội với số tiền 730.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Q lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít, số ma túy còn lại Q cất đi để bán lại kiếm lời.

Qúa trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ ngày 09/01/2026, khi Q đang ở lán của mình tại thôn Minh Khai, xã Như Quỳnh thì H gọi điện thoại cho Q hỏi mua ma túy, Q đồng ý bán. Khoảng 30 phút sau H đi bộ một mình đến lán ở của Q đưa cho Q số tiền 200.000 đồng (01 tờ Polime) để mua ma túy, Q cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy loại Heroine. H cầm gói ma túy rồi đi bộ ra bãi đất trống gần đó, sử dụng hết một phần số Heroine vừa mua. Số Heroine còn lại H cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi về lán ở. Khi H vừa đi khỏi vị trí sử dụng ma túy được một đoạn thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh Lò Văn Q đang trong diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của Chủ tịch UBND xã Chiềng Hoa, tỉnh Sơn La, thời hạn từ ngày 16/3/2025 đến ngày 16/3/2027. Tuy nhiên, Q không chấp hành mà tự ý bỏ đi khỏi địa phương đến thôn Minh Khai, xã Như Quỳnh.

H khai nhận trước ngày 09/01/2026, đã nhiều lần mua ma túy của Q để sử dụng. Còn Q chỉ thừa nhận bán trái phép ma túy cho H 01 lần vào ngày 09/01/2026 và không bán ma túy cho ai khác. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên đã tiến hành cho H và Q đối chất nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của bị can H thì không có tài liệu gì khác để chứng minh nên không đủ căn cứ để xác định Q đã bán trái phép ma túy nhiều lần cho H.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Vì Văn H, do H không thuộc diện theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên Công an tỉnh Hưng Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép ma túy cho Q vào ngày 08/01/2026 tại khu vực xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Về vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số 114/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng, 01 cân điện tử màu trắng, 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu ĐT1 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen; 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu ĐT2 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; 01 chiếc bật lửa gas màu đỏ và 01 ví giả da màu đen, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên đã nhập Kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định. Số tiền 1.100.000 đồng đã nộp vào tài khoản của Công an tỉnh Hưng Yên tại Kho bạc nhà nước khu vực IV để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị can Lò Văn Q, Vì Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an tỉnh

Hưng Yên đã thu thập được và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS - KV4 ngày 23/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Sử dụng tái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Vì Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa,* các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo Vì Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn Q.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vì Văn H.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng đến 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù về tội *"Mua bán trài phép chất ma túy*"; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (tháng) tù về tội "*Sử dụng trái phepc chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội hai tội từ 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 09/01/2026.

Xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/01/2026.

- Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn đinh, không có tài sản riêng nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 114/KL-KTHS, bên trong có 0,296g Heroin trong niêm phong kí hiệu MT1; 0,060g Methaphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; 0,583g Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; 0,101 g chất dạng cục và bột màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; các mảnh túi nilon gói ma túy; 01 vỏ túi nilon màu xanh; 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửu giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử màu trắng, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu phát mại lấy tiền sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, bên trong lắp sim có số thuê bao : 0981315904 (đã

cũ, qua sử dụng) thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, bên trong lắp sim số thuê bao 0582862157, đã qua sử dụng thu giữ bị cáo Q.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.00đồng đã thu giữ của bị cáo Q do bán ma túy cho H mà có.

Trả lại bị cáo Q số tiền 900.000đồng.

*Về án phí*: Miễn án phí hình sự cho bị cáo Lò Văn Q. Bị cáo Vì Văn H phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý bà Đỗ Minh Ánh bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q phát biểu quan điểm: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt, bà đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

* Đại diện Viện kiểm sát tranh luận, đối đáp: Viện kiểm sát căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, mức hình phạt mà VKS đưa ra là phù hợp cho nên không có căn cứ chấp nhận về mức hình phạt mà trợ giúp viên pháp lý đã đề nghị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; Bản kết luật giám định số: 114/KL-KTHS ngày 12/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên đối với mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong, là ma túy loại Heroine và Methamphetamine và Bản kết luận giám định số 115/KL- KTHS ngày 13/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên đối với mẫu nước tiểu thu của các bị cáo đều dương tính với Heroine và Methamphetamine. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/01/2026 tại thôn Minh Khai, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Vì Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,312g ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng liên quan. H khai nhận số ma túy bị thu giữ là do H mua của Lò Văn Q. Lò Văn Q thừa nhận hành vi bán trái phép ma túy cho H và cất dấu 0,068g ma túy, loại Methamphetamine và 0,600g ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Lò Văn Q là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy tại địa phương với thời gian từ ngày 16/3/2025 đến ngày 16/3/2027. Ngày 09/01/2026 Q đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine, sau đó bị phát hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy, "Sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" . Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an trong xã hội, bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy nên ý thức rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe và trí tuệ của con người nhưng vì nhu cầu thỏa mãn cơn nghiện của bản thân vẫn bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy", "Sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

+ Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu: Đối với bị cáo Lò Văn Q: Ngày 28/11/2018, TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (nay là TAND khu vực 4, tỉnh Hưng Yên) xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong ngày 31/10/2019); Đối với bị cáo Vì Văn H: Ngày 31/01/2020, bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (Ngày 08/02/2021 đã chấp hành xong).

+ Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra bị cáo H có ông ngoại là ông Hoàng Păn được nhà

nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, HĐXX nhận định về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đã bị truy tố và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS được áp dụng đối với các bị cáo, HĐXX xét thấy, các bị cáo đã từng bị kết án và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 114/KL-KTHS, bên trong có 0,296g Heroin trong niêm phong kí hiệu MT1; 0,060g Methaphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; 0,583 g Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; 0,101 g chất dạng cục và bột màu trăng trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; các mảnh túi nilon gói ma túy; 01 vỏ túi nilon màu xanh; 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửu giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử màu trắng, đã qua sử dụng, là vật cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, được lắp sim có số thuê bao: 0981315904 (đã cũ, qua sử dụng) thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, bên trong lắp số thuê bao 0582862157 (đã qua sử dụng) thu giữ bị cáo Q, cả hai bị cáo đã sử dụng gọi điện liên lạc với nhau để mua ma túy, xác định là phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 200.00đồng bị cáo Q đã giao nộp tại cơ quan điều tra, số tiền này do bị cáo bán ma túy cho H mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 ví giả da màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 900.000đồng thu giữ của bị cáo Q. Qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo xin được nhận lại số tiền nên trả lại bị cáo số tiền trên. Đối với 01 ví giả da màu đen, đã qua sử dụng đã cũ nát không còn giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị tịch thu cho tiêu hủy nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Vì Văn H, do H không thuộc diện theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên Công an tỉnh H Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép ma túy cho Q vào ngày 08/01/2026 tại khu vực xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nH không xác định được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí sơ thẩm hình sự.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Căn cứ vào**: khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn Q.

**Căn cứ vào**: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vì Văn H.

**2. Về tội danh**: **Tuyên bố:**

Bị cáo Lò Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo Vì Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**3. Về hình phạt**: Xử phạt:

- Bị cáo Lò Văn Q: 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về *"Mua bán trái phép chất ma túy";* 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy".* Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2026.

- Vì Văn H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2026.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 114/KL-KTHS, bên trong có 0,296g Heroin trong niêm phong kí hiệu MT1; 0,060g Methaphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; 0,583g Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; 0,101 g chất dạng cục và bột màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu MT2; các mảnh túi nilon gói ma túy; 01 vỏ túi nilon màu xanh; 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửu giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử màu trắng, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu phát mại lấy tiền sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, được lắp sim có số thuê bao : 0981315904 (đã cũ, qua sử dụng) thu giữ của bị cáo H trong 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu ĐT 1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, bên trong lắp số thuê bao 0582862157, đã qua sử dụng thu giữ bị cáo Q trong 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu ĐT 2.

Trả lại bị cáo Lò Văn Q số tiền 900.000đồng.

*(Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21/5/2026 giữa Công an tỉnh Hưng Yên và Phòng Thi hành án dân khu vực 4 - Hưng Yên).*

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đồng thu giữ của bị cáo Lò Văn Q.

**5. Về án phí:** Buộc bị cáo Vì Văn H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự. Miến án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Q.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

**Nơi nhận:**
- Phòng KTNV & THA Tòa án tỉnh;
- VKSND Khu vực 4 – Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Văn Quyền**